TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂN KỲ** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 43/2022/HS-ST
Ngày: 21/6/2022.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN KỲ - TỈNH NGHỆ AN

Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà **Nguyễn Thị Thu Hương**
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông: **Trần Kiên Cường.**
Bà: **Trần Thị Thúy.**

Thư ký phiên toà: Ông **Lê Thanh Bình –** Cán bộ Toà án nhân dân huyện Tân Kỳ làm thư ký.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Kỳ tham gia phiên tòa: Ông **Trương Thành Công** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 21 tháng 6 năm 2022, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 34/2022/TLST-HS ngày 19 tháng 5 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 50/2022/QĐXXST-HS ngày 9 tháng 6 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phan Văn Tr**; tên gọi khác: Không; sinh ngày: 17/3/1990, tại huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: xóm V, xã N, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; chức vụ (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; con ông: Phan Văn Th, sinh năm: 1960 và bà: Nguyễn Thị H, sinh năm: 1966; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 10/2/2015 Phan Văn Tr bị TAND thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xử phạt Phan Văn Tr 10 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", tại bản án số 79/2015/HSST ngày 10/02/2015 của TAND thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 06/9/2015.

Ngày 22/2/2017 Phan Văn Tr bị TAND thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xử phạt Phan Văn Tr 10 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", tại bản án số 52/2017/HSST ngày 22/02/2017 của TAND thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 26/9/2017. Đã được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/3/2022 đến nay; có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại*:

1) Ông Huỳnh Ngọc Th, sinh năm: 1973. Trú tại: xóm V, xã N, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An; có mặt.

2) Ông Phan Văn Đ, sinh năm: 1968. Trú tại: xóm V, xã N, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An; có mặt.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan*:

1) Anh Nguyễn Huy H, sinh năm: 1996. Trú tại: xóm D, xã K, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An; có mặt.

2) Anh Nguyễn Cảnh C, sinh năm: 1983. Trú tại: xóm H, xã Ng, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An; có mặt.

3) Anh Nguyễn Trọng Thái Th, sinh năm: 1997. Trú tại: xóm X, xã N, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An; có mặt.

4) Anh Hoàng Long B, sinh năm: 1987. Trú tại: Xóm X, xã TT, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An; vắng mặt.

- *Người làm chứng*:

1) Anh Bùi Đình C, sinh năm: 1992 Trú tại: xóm T, xã P, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An; có mặt.

2) Anh Nguyễn Văn H, sinh năm: 1989. Trú tại: xóm V, xã N, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An; vắng mặt.

3) Anh Trần Văn H, sinh năm: 1990. Trú tại: xóm V, xã N, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An; vắng mặt.

4) Anh Huỳnh Ngọc Ph, sinh năm: 1992. Trú tại: xóm T, xã Ng, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An; có mặt.

5) Cháu Nguyễn Mạnh Tr, sinh năm: 2009 và người giám hộ: Anh Nguyễn Văn M(bố đẻ). Đều trú tại: xóm V, xã N, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An; vắng mặt.

6) Cháu Nguyễn Đức L, sinh năm: 2008 và người giám hộ: Chị Phan Thị O (mẹ đẻ). Đều trú tại: xóm V, xã N, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

- Hành vi thứ nhất:

Vào khoảng 15 giờ 30 phút, ngày 15/3/2022 anh Huỳnh Ngọc Th, cư trú xóm V, xã N, huyện Tân Kỳ được con gái mình là chị Huỳnh Thị Th báo tin có Phan Văn Tr cùng xóm vào vườn đất khác của gia đình đang làm khu vực chăn nuôi cách nhà chính khoảng 50 mét không rõ lý do. Nghe vậy, anh Th đi đến thì thấy Phan Văn Tr ở đó nên anh Th hỏi Tr vào vườn nhà anh làm gì, Tr trả lời *"không vào làm chi cả"*, sau đó anh Th cấm Tr không được vào vườn khi anh không cho phép. Nghe vậy, Tr nói lại: "*cháu muốn vô thì vô"* và bước chân vào vườn nhà anh Th nên anh Th đã tát Tr một cái vào đầu. Bị anh Th tát vào đầu, Tr nói: "*chú nhớ đó*" rồi đi về nhà mình lấy một con dao lợ dài 34cm, lưỡi dao

bằng kim loại màu đen dài 24cm, có một cạnh sắc, bản rộng nhất (điểm rộng nhất của lưỡi dao) là 6cm, bản hẹp nhất là 2cm. Cán dao làm bằng gỗ màu vàng dài 10cm, hai đầu cán có hai khuy kim loại màu đen ở nhà bếp nhà mình cầm bên tay phải đi đến nhà anh Th tìm để chém.

Lúc này anh Th đã về xưởng gỗ gần nhà chính của mình để làm việc thì Tr đến, thấy anh Th cùng thợ là anh Bùi Đình C, trú xóm T, xã P, huyện Tân Kỳ đang làm thợ ở đây, Tr cầm dao xông đến đuổi chém anh Bùi Thành C bỏ chạy. Tr cầm dao chạy sang đuổi chém anh Th thì anh Th cầm một đoạn gậy gỗ lên để chống cự, thì gậy bị vướng vào mái tôn, Tr cầm dao lao vào chém một nhát trúng vào hai bàn tay của anh Th gây thương tích. Chém xong, Tr cầm dao bỏ chạy thì anh Bùi Thành C cầm một chiếc cào chìa đuổi theo đánh sượt vào tay Tr. Tr dùng dao chém lại nhưng không trúng thì anh Bùi Thành C bỏ chạy. Tr cầm dao đi về nhà còn anh Th được mọi người đưa đi sơ cứu. Chị Huỳnh Thị Th gọi điện báo cho anh Phan Văn Đ là công an viên xóm Vân Nam, và anh Điều đã gọi điện cho đồng chí Hoàng Long B phó trưởng Công an xã Ng biết việc Tr gây thương tích cho anh Th.

Hành vi thứ hai:

Khoảng 15 giờ 45 phút cùng ngày, khi được Công an xã Ng báo cáo tình hình sự việc, Chủ tịch UBND xã Ng đã chỉ đạo lực lượng công an xã thành lập tổ công tác, điều động công an xã chính quy, công an xóm phối hợp lực lượng xã Đội (quân sự xã) tiến hành có mặt tại hiện trường khống chế, giữ Tr để làm việc. Khi tổ công tác gồm các đồng chí Nguyễn Cảnh C, đồng chí Nguyễn Huy H, đồng chí Nguyễn Trọng Thái Th là cán bộ Công an xã Ng và đồng chí Phan Văn Đ là Công an viên xóm V, Ng, Tân Kỳ, Nghệ An do đồng chí Hoàng Long B - Phó Trưởng Công an xã làm tổ trưởng có sự phối hợp của đồng chí Nguyễn Cảnh C - xã đội trưởng mặc quân phục, mang theo tấm lá chắn (tấm khiên lá chắn), gậy cao su, còng số 8 đi đến đoạn đường dốc nằm giữa trạm y tế và chợ Ngthì thấy Tr đang đi từ trên dốc xuống, trên tay cầm một con dao. Lúc này, đồng chí Nguyễn Cảnh C (công an xã) và đồng chí Nguyễn Huy H đi lại dừng xe, yêu cầu Tr bỏ dao xuống và nói: *"Tr, bỏ dao xuống, về trụ sở để làm việc với cơ quan Công An"* nhưng Tr không chấp hành mà liền dùng dao dơ lên nhứ và đòi chém hai đồng chí này. Thấy vậy, đồng chí Nguyễn Cảnh C lùi xe lại thì đồng chí Nguyễn Huy H dùng gậy dơ lên đánh vào tay để khống chế nhưng Tr đã lùi lại, bỏ đi vào con đường bê tông gần đó. Tổ công tác tiếp tục bám sát và yêu cầu Tr bỏ dao xuống về trụ sở làm việc nhưng Tr không chấp hành mà còn dùng dao chỉ về tổ công tác đe dọa: *"dừ tau không nhường nữa mô, đứa mô lao vào tau chém hết"* rồi Tr tiếp tục trèo lên đồi.

Khi Tr đi đến chân đồi keo thuộc khu vực nhà ông Phan Văn Hùng ở xóm V, Ng, Tân Kỳ, Nghệ An thì tổ công tác gồm các đồng chí: Hoàng Long B, Nguyễn Cảnh C (xã đội trưởng) thành một tổ đi vòng đón đầu; đồng chí Nguyễn

Huy H, Nguyễn Trọng Thái Th (cầm lá chắn) và đồng chí Phan Văn Đ công an viên thành một tổ áp sát Tr, và còn có các anh Nguyễn Văn H, anh Trần Văn H, trú quán: xóm V, xã N, huyện Tân Kỳ và anh Huỳnh Ngọc Ph, trú quán: xóm T, xã Ng, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An đi theo đứng chứng kiến.

Lúc này, đồng chí Phan Văn Đ ở gần Tr nhất nên áp sát nhằm khống chế Tr thì bất ngờ bị Tr dùng dao chém một nhát vào tay phải đồng chí Phan Văn Đ làm đồng chí Điều bị thương ở cổ tay phải và ôm tay bỏ chạy.

Thấy vậy, đồng chí Thượng cầm lá chắn áp sát và yêu cầu Tr bỏ dao xuống nhưng Tr không chấp hành mà tiếp tục quay lại dùng dao chém liên tiếp ba nhát thì đồng chí Thượng dùng tấm lá chắn lên đỡ, thấy Tr manh động tổ công tác phải lùi lại.

Thấy lực lượng công an xã lùi lại Tr cầm dao bỏ chạy lên khu vực rừng cây khe bò thuộc xóm V, Ng, Tân Kỳ, Nghệ An bỏ trốn. Đến khoảng 20 giờ 30 phút, cùng ngày tổ công tác Công an huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An đã bắt giữ được Tr và thu giữ con dao đã gây án trên người Tr, Công an huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An đã niêm phong vật chứng theo quy định, áp giải Tr về trụ sở làm việc.

Hậu quả: anh Huỳnh Ngọc Th bị một vết thương kẽ ngón I-II bàn tay bên phải, kích thước (11 x 0,1)cm, một vết thương sau ô mô cái bàn tay bên trái, kích thước (4 x 0,1)cm.

Đồng chí Phan Văn Đ bị một vết thương hở đứt da, bờ mép vết thương sắc gọn có kích thước dài 12 cm, rộng 03 cm, sâu đến tận xương, ở mặt trong cổ tay phải.

Ngày 15/3/2022, và ngày 01/4/2022 anh Huỳnh Ngọc Th và đồng chí Phan Văn Đ có đơn đề nghị giám định thương tích và yêu cầu xử lý trách nhiệm hình sự đối với Phan Văn Tr.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 134/TTPY ngày 18/3/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Nghệ An kết luận: Một vết thương phần mềm kẽ ngón I – II bàn tay bên phải và một vết thương phần mềm sau ô mô cái bàn tay bên trái, không ảnh hưởng đến chức năng: Tỷ lệ tổn thương cơ thể đối với Huỳnh Ngọc Th do thương tích gây nên hiện tại là 03% (Ba phần trăm).

Tại Bản kết luận giám định số 152 ngày 08/4/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Nghệ An kết luận: Một sẹo vết thương trùng sẹo phẫu thuật hình chữ Z 1/3 dưới trước cẳng tay bên phải: Đứt nhánh dây thần kinh giữa, đứt nhánh dây thần kinh trụ, đứt động mạch trụ, đứt toàn bộ gân cấp nông sâu các ngón II, III, IV,V; gân gấp ngón I và gân gấp cổ tay quay, gân gập cố tay trụ. Hiện tại mất vận động, cảm giác thuộc chi phối của thần kinh giữa, thần kinh trụ vùng vàn ngón tay bên phải: Hạn chế duỗi các ngón III, IV,V; mất cảm giác các ngón III, IV, V bàn tay bên phải. Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Phan Văn Đ do thương tích gây nên hiện tại là: 32% (Ba mươi hai phần trăm).

Tại bản cáo trạng số: 42/CT-VKSTK ngày 18 tháng 5 năm 2022 của Viện

kiểm sát nhân dân huyện Tân Kỳ đã truy tố bị cáo Phan Văn Tr, về tội "*Cố ý gây thương tích*" theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Kỳ vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên:

a. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bị cáo Phan Văn Tr phạm vào tội "*Cố ý gây thương tích"*.

* *Hình phạt chính:* Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134, điểm g khoản 1, Điều 52, Điều 38 BLHS, xử phạt Phan Văn Tr mức án từ 6 năm 6 tháng đến 7 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 15/3/2022.

* *Về hình phạt bổ sung:* Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

b. Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại anh Huỳnh Ngọc Th không yêu cầu bị cáo Phan Văn Tr đền bù thiệt hại về vật chất và tinh thần nên miễn xét.

- Tại phiên tòa bị hại anh Phan Văn Đ yêu cầu bị cáo Phan Văn Tr bồi thường thiệt hại về vật chất và tinh thần với tổng số tiền là: 37.359.193 đồng (*Ba mươi bảy triệu một trăm năm mươi chín nghìn, một trăm chín mươi ba đồng*), đề nghị Hội đồng xem xét và chấp nhận.

c. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS:

- Tịch thu, tiêu hủy 01 (Một) con dao dài 34cm, lưỡi dao bằng kim loại màu đen dài 24cm, có một cạnh sắc, bản rộng nhất (điểm rộng nhất của lưỡi dao) là 6cm, bản hẹp nhất là 2cm. Cán dao làm bằng gỗ màu vàng dài 10cm, hai đầu cán có hai khuy kim loại màu đen. Dao đã qua sử dụng.

- Trả lại cho Công an xã Nghĩa Hợp, huyện Tân Kỳ 01 (Một) tấm lá chắn (tấm khiên chắn) chuyên dụng của lực lượng Công an, được làm bằng nhựa màu trong suốt, có kích thước (82 x 49,5)cm. Trên lá chắn ở phần tay cầm có gắn lớp đệm xốp và quai cầm bằng nhựa màu đen. Trước mặt tấm lá khiên có in dòng chữ "CSCĐ" màu đen. Chiếc là chắn đã qua sử dụng. Tại mặt ngoài ở bên trái của tấm là chắn có hai vết nứt (nghi do dao chém gây nên) và 01 (Một) chiếc gậy cao su hình trụ màu đen (loại gậy cao su do Bộ Công an cấp), có số H09-BCA 2019, dài 52cm, đường kính 3cm, ở phần cán cầm có một sợ dây dù màu xanh, trên bền mặt gậy có bám đất màu vàng. Gậy đã qua sử dụng.

d. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Phan Văn Tr phải chịu tiền án phí HSST và tiền án phí DSST.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Phan Văn Tr có lời nói sau cùng: Bị cáo thừa nhận hành vi gây thương tích cho anh Huỳnh Ngọc Th, không thừa nhận mình đã gây thương tích cho anh Phan Văn Đ. Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Kỳ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Kỳ, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự (BLTTHS). Tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Hội đồng xét xử xét thấy các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên toà, bị cáo Phan Văn Tr chỉ khai nhận hành vi gây thương tích cho anh Huỳnh Ngọc Th, không thừa nhận mình đã gây thương tích cho anh Phan Văn Đ. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Căn cứ vào lời khai của anh Nguyễn Văn H, Nguyễn Trọng Thái Th, cháu Nguyễn Mạnh Tr, cháu Nguyễn Đức L đều thể hiện: Vào khoảng 16 giờ 20 phút, ngày 15/3/2022, tại khu vực đồi nhà ông Hùng, bà Liên xóm V, xã N, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An, khi tổ công tác Công an xã Ngđang truy đuổi, áp sát Phan Văn Tr thì Tr bất ngờ cầm dao quay lại chém một nhát trúng tay anh Phan Văn Đ, làm anh Đ chảy máu. Khi tổ công tác áp sát Tr lần nữa thì Tr tiếp tục cầm dao chém hướng về tổ công tác. Lúc này anh Nguyễn Trọng Thái Th đã dùng tấm khiên chắn giơ lên để đỡ các nhát dao mà Tr chém. Sau đó Phan Văn Tr bỏ chạy lên đồi, còn các đồng chí Công an quay lại để đưa anh Phan Văn Đ đi sơ cứu.

Căn cứ vào Bản kết luận giám định số 152 ngày 08/4/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Nghệ An kết luận đối với thương tật của anh Phan Văn Đ, căn cứ vào lời khai của bị hại anh Phan Văn Đ và lời khai của những người chứng kiến khác là cán bộ trong tổ công tác, cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Như vậy, đã đầy đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 15 giờ 30 phút đến khoảng 19 giờ ngày 15/3/2022, tại xưởng gỗ của gia đình anh Huỳnh Ngọc Th. Do bức xúc việc anh Th tát vào đầu mình, Phan Văn Tr đã dùng hung khí nguy hiểm *(Dao lợ dài 34cm, lưỡi dao bằng kim loại màu đen dài 24cm, có một cạnh sắc, bản rộng nhất (điểm rộng nhất của lưỡi dao) là 6cm, bản hẹp nhất là 2cm. Cán dao làm bằng gỗ màu vàng dài 10cm, hai đầu cán có hai khuy kim loại màu đen. Dao đã qua sử dụng)* chém vào hai bàn tay anh Th. Trong quá trình công an xã Nghĩa Hợp, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An yêu cầu Tr bỏ dao, về trụ sở làm việc tại khu vực đồi nhà ông

Phan Văn Hùng ở xóm V, xã N, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An, Tr tiếp tục dùng dao chém vào cổ tay phải đồng chí Phan Văn Đ công an viên.

Hậu quả: anh Th bị tổn thương cơ thể 3%, anh Đ bị tổn thương cơ thể 32%.

Tại Điều 134 Bộ luật Hình sự quy định:

"1.Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng hung khí nguy hiểm.

....

k) Đối với người đang thi hành công vụ.

3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:

...

c) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 31% đến 60% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này.

Như vậy: Hành vi trên đây của bị cáo Phan Văn Tr đã đủ yếu tố cấu thành tội: "*Cố ý gây thương tích*" như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Kỳ truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

[3] Vụ án có tính chất nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ; gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội, làm cho quần chúng nhân dân hoang mang, lo sợ.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, khi thực hiện hành vi phạm tội Phan Văn Tr đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Do đó bị cáo nhận thức được việc dùng con dao loại Dao lợ dài 34cm, lưỡi dao bằng kim loại màu đen dài 24cm, có một cạnh sắc, bản rộng nhất (điểm rộng nhất của lưỡi dao) là 6cm, bản hẹp nhất là 2cm. Cán dao làm bằng gỗ màu vàng dài 10cm, hai đầu cán có hai khuy kim loại màu đen là hung khí nguy hiểm, chém vào hai bàn tay anh Huỳnh Ngọc Th và cổ tay phải anh Phan Văn Đ là xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác bị pháp luật trừng trị, nhưng chỉ vì một mâu thuẫn nhỏ với anh Huỳnh Ngọc Th mà bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Mặc khác, sau khi gây thương tích cho anh Th, bị cáo đã có những hành vi chống đối, không hợp tác làm việc với tổ công tác công an xã Ngvà sau đó đã tiếp tục gây thương tích cho anh Phan Văn Đ là công an viên. Điều đó chứng tỏ bị cáo là đối tượng xem thường pháp luật nên cần có đường lối xử phạt nghiêm minh tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật. Vì vậy, việc cách ly bị cáo ra ngoài xã

hội một thời gian như lời đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát là cần thiết để giáo dục bị cáo và làm gương cho những đối tượng đang có ý đồ tương tự.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo thực hiện 2 hành vi gây thương tích cho anh Huỳnh Ngọc Th và anh Phan Văn Đ do đó bị cáo còn phải chịu tình tiết tăng nặng đó là phạm tội hai lần trở lên quy định tại Điểm g Điều 52 BLHS.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo không thừa nhận hành vi gây thiệt hại sức khỏe cho anh Phan Văn Đ. Việc mẹ của bị cáo là bà Nguyễn Thị Hòe bồi thường cho anh Điều số tiền 3.000.000 đồng nhưng bị cáo không biết và cũng không có tác động nào với gia đình để bồi thường, khắc phục hậu quả xảy ra vì vậy bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Anh Phan Văn Đ trình bày: Vào khoảng 16 giờ 20 phút, ngày 15/3/2022, tại khu vực đồi nhà ông Hùng, bà Liên xóm V, xã N, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An, anh Đ bị Phan Văn Tr dùng dao gây thương tích ở tay bên phải, anh Đ được sơ cứu tại Trạm y tế xã Nghĩa Hợp, huyện Tân Kỳ, sau đó được chuyển đến bệnh viện 115 để điều trị, phẫu thuật. Các khoản chi phí và thiệt hại thực tế anh Đ yêu cầu Phan Văn Tr phải bồi thường thiệt hại là: 43.559.193 đồng (*Bốn mười ba triệu năm trăm năm mươi chín nghìn một trăn chín mươi ba đồng*) gồm:

- Tiền thuốc men, khám, điều trị với tổng số tiền 13.559.193 đồng *(Mười ba triệu năm trăm năm mươi chín nghìn một trăm chín mươi ba đồng)* cụ thể:

+ Biên lai thu tiền phí lệ phí tets SARS CoV2 (ngày 15/3/2022): 80.000 đồng.

+ Hóa đơn bán thuốc (ngày 16/3/2022): 639.000 đồng.

+ Hóa đơn bán thuốc (ngày 22/3/2022): 893.129 đồng.

+ Phiếu thu tiền, phụ thu những khoản nằm (ngày 22/3/2022): 3.920.214 đồng.

+ Biên lai tạm thu vào viện (ngày 31/3/2022): 300.000 đồng.

+ Hóa đơn bán thuốc (ngày 31/3/2022): 1.843.167 đồng.

+ Hóa đơn bán thuốc (ngày 06/4/2022): 342.000 đồng.

+ Phiếu thu tiền viện phí (ngày 18/4/2022): 4.584.363 đồng.

+ Hóa đơn bán thuốc (ngày 15/4/2022): 707.320 đồng.

+ Sao bệnh án (ngày 31/3/2022): 250.000 đồng.

- Bồi thường ngày công làm việc trong 4 tháng (120 ngày) lý do vì tay của anh Đ cứng khớp đã thành tật, mỗi ngày tính theo giá đi làm thuê của một người dân lao động là 150.000đồng/ngày: 120 ngày x 150.000đồng = 18.000.000đồng.

- Bồi thường tổn hại về sức khỏe, tinh thần: 12.000.000đồng

Quá trình điều trị vết thương mẹ đẻ của Phan Văn Tr là bà Nguyễn Thị H gửi cho anh Đ số tiền 3.000.000 đồng *(Ba triệu đồng)*, số tiền này anh Đ đề nghị

trừ vào số tiền anh Đ yêu cầu. Trong 4 tháng điều trị anh Đ vẫn được Công an xã Ngchi trả tiền phụ cấp công an viên mỗi tháng 1.200.000 đồng *(Một triệu hai trăm nghìn đồng)* vì vậy anh Đ đề nghị trừ vào số tiền mất thu nhập hàng tháng. Tại phiên tòa hôm nay anh Đ yêu cầu bị cáo bồi thường tổng số tiền còn lại là: 35.759.193 đồng (*Ba mươi lăm triệu, bảy trăm năm mươi chín nghìn, một trăm chín mươi ba đồng*).

Xét yêu cầu bồi thường thiệt hại của anh Phan Văn Đ là chính đáng, cần áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự và các Điều 584, 585, 586, 590 Bộ luật dân sự buộc Phan Văn Tr phải bồi thường thiệt hại thực tế cho anh Phan Văn Đ các khoản thiệt hại thực tế như sau:

- Chi phí khám, điều trị, thuốc men với tổng số tiền 13.559.193đồng (Mười ba triệu năm trăm năm mươi chín nghìn một trăm chín mươi ba đồng) (có hóa đơn, biên lai kèm theo).

- Thu nhập thực tế bị giảm sút của bị hại: (4 tháng x 4.500.000đồng/1 tháng) – (4 tháng x 1.200.000 đồng/ 1 tháng anh Đ đã được Công an xã Ngchi trả) = 13.200.000 đồng.

- Khoản tiền bù đắp tổn thất về tinh thần do sức khỏe bị xâm phạm: 12.000.000 đồng.

Tổng cộng: 38.759.193 đồng (*Ba mươi tám triệu, bảy trăm năm mươi chín nghìn, một trăm chín mươi ba đồng*) trừ số tiền gia đình bị cáo Tr đã bồi thường là 3.000.000 đồng nay buộc bị cáo Phan Văn Tr còn phải tiếp tục bồi thường cho anh Phan Văn Đ số tiền còn lại là 35.759.193 đồng (*Ba mươi lăm triệu, bảy trăm năm mươi chín nghìn, một trăm chín mươi ba đồng*).

[7] Về vật chứng vụ án, gồm:

Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS: Tịch thu, tiêu hủy 01 (Một) con dao dài 34cm, lưỡi dao bằng kim loại màu đen dài 24cm, có một cạnh sắc, bản rộng nhất (điểm rộng nhất của lưỡi dao) là 6cm, bản hẹp nhất là 2cm. Cán dao làm bằng gỗ màu vàng dài 10cm, hai đầu cán có hai khuy kim loại màu đen. Dao đã qua sử dụng.

- Trả lại cho công an xã Nghĩa Hợp: 01 (Một) tấm lá chắn (tấm khiên chắn) chuyên dụng của lực lượng Công an, được làm bằng nhựa màu trong suốt, có kích thước (82 x 49,5)cm. Trên lá chắn ở phần tay cầm có gắn lớp đệm xốp và quai cầm bằng nhựa màu đen. Trước mặt tấm lá khiên có in dòng chữ "CSCĐ" màu đen và 01 (Một) chiếc gậy cao su hình trụ màu đen (loại gậy cao su do Bộ Công an cấp), có số H09-BCA 2019, dài 52cm, đường kính 3cm, ở phần cán cầm có một sợ dây dù màu xanh, trên bền mặt gậy có bám đất màu vàng.

[8] Về án phí: Bị cáo Phan Văn Tr phải chịu án phí hình sự và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1- Tuyên bố bị cáo: Phan Văn Tr phạm vào tội: "***Cố ý gây thương tích"***

2- Về điều luật áp dụng:

Áp dụng: Điểm c khoản 3 Điều 134; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 BLHS

Xử phạt: Phan Văn Tr 6 *(sáu)* năm 6 *(sáu)* tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 15/3/2022.

3-Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; các Điều 584, 585, 586, 590 Bộ luật dân sự năm 2015.

Buộc bị cáo Phan Văn Tr phải bồi thường cho bị hại anh Phan Văn Đ số tiền còn lại là 35.759.193 đồng (*Ba mươi lăm triệu, bảy trăm năm mươi chín nghìn, một trăm chín mươi ba đồng*).

Kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật, người có quyền có đơn yêu cầu thi hành án, nếu chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền thì người phải thi hành án còn phải trả tiền lãi theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian, số tiền chầm trả tại thời điểm thanh toán.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, ngươi phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án thực hiện theo quy định tạ Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

3- Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS: Tịch thu, tiêu hủy 01 (Một) con dao dài 34cm, lưỡi dao bằng kim loại màu đen dài 24cm, có một cạnh sắc, bản rộng nhất (điểm rộng nhất của lưỡi dao) là 6cm, bản hẹp nhất là 2cm. Cán dao làm bằng gỗ màu vàng dài 10cm, hai đầu cán có hai khuy kim loại màu đen.

Trả lại cho Công an xã Ng, huyện Tân Kỳ: 01 (Một) tấm lá chắn (tấm khiên chắn) chuyên dụng của lực lượng Công an, được làm bằng nhựa màu trong suốt, có kích thước (82 x 49,5)cm. Trên lá chắn ở phần tay cầm có gắn lớp đệm xốp và quai cầm bằng nhựa màu đen. Trước mặt tấm lá khiên có in dòng chữ "CSCĐ" màu đen và 01 (Một) chiếc gậy cao su hình trụ màu đen (loại gậy cao su do Bộ Công an cấp), có số H09-BCA 2019, dài 52cm, đường kính 3cm, ở phần cán cầm có một sợ dây dù màu xanh, trên bền mặt gậy có bám đất màu vàng. Gậy đã qua sử dụng.

Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 18/5/2022 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Tân Kỳ và Chi cục thi hành án dân sự huyện Tân Kỳ.

4- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS năm 2015, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 về án

phí lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Phan Văn Tr phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và 1.788.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

5- Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Sở Tư pháp;
- Công an huyện Tân Kỳ;
- VKSND huyện Tân Kỳ;
- Chi cục THADS Tân Kỳ;
- Bị cáo, bị hại;
- Người có quyền lợi & nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án;

T.M/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thu Hương